

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ KHÂM ĐỨC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khâm Đức, ngày ... tháng ... năm 2026

**DANH SÁCH CỬ TRI
BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI
VÀ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026-2031**

Khu vực bỏ phiếu số 6 thuộc xã Khâm Đức, thành phố Đà Nẵng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Số Căn cước	Dân tộc	Nơi cư trú			Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND		Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú	Nơi ở hiện tại		Thành phố	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(7c)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	PHẠM THỊ LỆ CHINH	01/07/1987		x	049*****238	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
2	Y NGỌC	09/09/1997		x	049*****858	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
3	Y TIỆP	12/05/1992		x	062*****756	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
4	A THOẠI	11/11/2007	x		049*****386	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
5	Y CHỨA	01/01/1984		x	062*****872	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
6	Y NHUNG	08/01/2006		x	049*****174	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
7	A HƯƠNG	15/05/1991	x		062*****175	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
8	Y NHI	12/01/1991		x	062*****645	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
9	HỒ VĂN QUYỀN	19/07/1996	x		049*****556	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
10	Y DỪ	06/06/1996		x	049*****382	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
11	Y BIỆT	26/10/1997		x	049*****991	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
12	A HUÂN	05/09/2000	x		049*****094	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
13	Y NGHĨA	19/12/2000		x	049*****582	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
14	XIÊNG VĂN PHIẾU	01/01/1975	x		049*****886	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
15	Y DƯƠNG	02/02/1976		x	049*****813	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
16	Y PHƯƠNG	10/10/2001		x	049*****332	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
17	LÊ VĂN MỘT	01/01/1966	x		049*****205	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
18	A NGHIỆT	05/10/1988	x		049*****990	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
19	Y XIÊNG	09/10/1990		x	049*****887	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
20	VŨ ĐÌNH HUY	07/11/2000	x		049*****916	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
21	VŨ THỊ ÁNH	10/08/2005		x	049*****971	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
22	VŨ ĐÌNH YẾN	02/02/1982	x		062*****129	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
23	Y DỪ	01/01/1981		x	062*****495	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	

24	A HOẠCH	10/01/2007	x		049*****874	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
25	Y HẠ	28/01/2002		x	049*****090	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
26	A HẢI	10/10/1974	x		062*****621	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
27	Y NỊ	10/01/1974		x	062*****321	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
28	HỒ THỊ MAI	01/01/1981		x	049*****085	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
29	Y THỜI	28/07/2006		x	049*****112	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
30	A ÁI	16/08/2001	x		049*****213	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
31	HỒ THỊ NGUYỄN	20/04/2001		x	049*****697	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
32	A ƯỚC	12/04/1973	x		049*****427	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
33	Y BIÊN	13/09/1973		x	049*****423	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
34	A XƯỚC	15/06/2001	x		049*****948	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
35	Y BÍCH	30/07/2000		x	049*****669	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
36	A MƯA	14/04/2001	x		049*****566	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
37	HỒ THỊ THỦY	24/05/2000		x	049*****664	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
38	Y HỒNG	02/09/1998		x	062*****063	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
39	Y ÁM	01/03/1971		x	062*****698	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
40	Y XÍU	15/10/1997		x	062*****581	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
41	A HỮU	15/03/1951	x		049*****374	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
42	Y VĨ	01/01/1955		x	049*****675	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
43	A HIẾT	10/10/1994	x		049*****902	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
44	Y THÊM	19/11/1996		x	049*****988	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
45	NGUYỄN VIỆT ĐỨC	15/03/1998	x		036*****107	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
46	HỒ THỊ ĐIỆP	12/08/1997		x	049*****957	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
47	TRẦN VĂN HẠ	20/11/1964	x		049*****551	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
48	A NHỎ	01/06/1995	x		049*****391	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
49	Y DỖN	01/01/1936		x	062*****939	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
50	A DẠY	01/01/1984	x		049*****945	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
51	Y TƯ	06/04/1990		x	049*****953	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
52	A DOANH	08/06/2004	x		049*****013	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
53	Y ĐIỂM	07/09/2006		x	049*****282	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
54	KA PHU HUN	03/04/1987	x		049*****922	Cơ Tu	Thôn Lao Đu			x	x	x	
55	Y HIẾU	02/10/1988		x	062*****700	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
56	Y ĐAY	01/01/1954		x	049*****086	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
57	A NHÚT	04/07/1956	x		062*****115	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
58	A GIỀNG	25/10/1990	x		049*****929	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	

59	A DỪA	01/01/1995	x		049*****624	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
60	A KỶ	10/01/2000	x		049*****589	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
61	Y XIM	10/03/2005		x	049*****197	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
62	A BÊN	01/01/1962	x		062*****216	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
63	Y DẬU	20/11/1985		x	049*****646	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
64	XIÊNG LĂNG VÒNG	01/01/1960	x		062*****201	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
65	Y ĐƠM	01/01/1961		x	062*****178	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
66	Y NHUẬN	15/02/1991		x	062*****771	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
67	HÀ VĂN CƯ	01/08/1963	x		046*****901	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
68	NGUYỄN THỊ SÁU	07/08/1964		x	049*****584	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
69	A THÁI	01/01/1977	x		049*****945	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
70	HỒ THỊ LIÊN	23/03/1986		x	049*****644	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
71	A Y LOAN	23/05/2007		x	049*****073	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
72	Y NHỎ	23/03/1981		x	049*****172	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
73	A NHÔNG	01/01/1964	x		049*****547	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
74	Y CANH	01/01/1965		x	049*****557	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
75	A DỖN	01/01/1955	x		049*****774	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
76	Y AM	01/01/1965		x	049*****556	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
77	Y THÙY	12/03/1991		x	049*****050	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
78	A ĐẠT	07/04/1990	x		062*****891	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
79	A HƯNG	20/12/1985	x		049*****302	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
80	Y BIẾT	25/01/1991		x	049*****549	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
81	A THÀNH	24/10/1990	x		049*****335	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
82	Y HIỂU	11/10/1990		x	049*****273	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
83	A THƠM	01/01/1944	x		049*****549	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
84	Y BI	01/01/1958		x	062*****061	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
85	Y THIẾT	01/01/1977		x	049*****987	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
86	Y HỎI	19/07/2000		x	049*****528	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
87	Y LY	09/08/2006		x	049*****565	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
88	A NGHIN	25/03/1982	x		062*****664	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
89	Y THIẾU	05/09/1984		x	062*****871	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
90	TRƯƠNG VĂN DUNG	26/02/1982	x		040*****339	Thổ	Thôn Lao Đu			x	x	x	
91	Y THỀ	15/09/1991		x	049*****516	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
92	HỒ VĂN TÙNG	13/08/2002	x		049*****788	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
93	HỒ THỊ THỊ	01/01/1975		x	062*****867	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	

94	A LÃNG BÔI	01/01/1983	x		049*****117	Cơ Tu	Thôn Lao Đu			x	x	x	
95	Y HẢI	08/10/1988		x	062*****254	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
96	A DIỆU	25/05/1988	x		049*****100	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
97	Y NGHIÊNG	19/09/1990		x	049*****412	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
98	A THUỜNG	16/10/1971	x		049*****189	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
99	Y HẢI	25/07/1975		x	049*****524	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
100	Y HIÊM	03/05/2001		x	049*****359	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
101	Y PỆP	01/01/1955		x	049*****454	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
102	NGUYỄN THỊ THIÊN	01/01/1966		x	048*****264	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
103	ĐOÀN ĐẠI ĐẠT	05/01/2000	x		049*****298	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
104	NGUYỄN THÀNH LUÂN	02/02/1991	x		049*****856	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
105	LÊ THỊ THU	01/01/1955		x	049*****836	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
106	NGUYỄN THỊ LOAN	01/01/1984		x	049*****120	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
107	NGUYỄN THỊ LÝ	16/07/1993		x	049*****910	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
108	NGUYỄN THỊ ÚT	02/06/1997		x	049*****544	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
109	PHẠM VIỆT CHIẾN	22/12/1995	x		049*****535	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
110	MAI THỊ LỢI	08/02/1960		x	049*****008	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
111	Y DỪA	10/05/1973		x	049*****420	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
112	A THỔ	01/01/1979	x		062*****698	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
113	Y THẮNG	01/01/1981		x	062*****079	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
114	A ĐẠO	24/12/1988	x		049*****992	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
115	Y NGỰA	01/01/1990		x	049*****272	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
116	A THỜI	10/12/1994	x		049*****678	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
117	Y MEN	01/01/1966		x	049*****455	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
118	A DIÊN	25/05/2002	x		049*****232	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
119	A DUẢN	25/02/1990	x		049*****397	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
120	A DAN	01/01/1952	x		062*****062	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
121	Y ING	01/01/1959		x	062*****813	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
122	A MỎ	01/01/1970	x		062*****330	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
123	Y THÀNH	01/01/1973		x	062*****277	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
124	A TOÁN	05/03/1996	x		049*****281	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
125	HỒ THỊ NHƯ	01/01/2000		x	049*****112	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
126	A CHINH	06/08/1999	x		049*****937	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
127	Y THU	01/01/1970		x	062*****774	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
128	A HIỆP	06/09/1992	x		049*****755	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	

129	Y DẦN	20/04/1996		x	049*****325	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
130	Y ANH	01/03/1963		x	049*****425	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
131	VŨ THỊ HỌC	06/11/1995		x	049*****732	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
132	VŨ ĐÌNH HÓA	10/10/1994	x		062*****401	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
133	A THIN	04/08/1993	x		049*****133	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
134	Y HẠNH	05/08/1995		x	049*****731	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
135	A ĐOÀN	10/03/1995	x		049*****806	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
136	Y VẮNG	27/03/2000		x	049*****101	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
137	A DÍN	05/06/1993	x		049*****976	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
138	Y DIỄN	18/09/1999		x	049*****045	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
139	A THÍA	01/01/1985	x		049*****261	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
140	Y NGHỀ	06/03/1990		x	049*****988	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
141	HỒ THỊ LƯƠNG	10/12/1990		x	049*****049	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
142	A CHẨN	28/12/1988	x		062*****035	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
143	A TỐI	05/02/1992	x		049*****009	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
144	A ĐUN	01/01/1961	x		062*****627	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
145	A THIÊN	17/08/1990	x		049*****195	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
146	Y BIÊN	01/01/1968		x	049*****618	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
147	A BRAI	01/01/1962	x		062*****989	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
148	HỒ VĂN NHÂN	29/04/1995	x		049*****014	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
149	HỒ THỊ MÍA	01/01/1962		x	049*****626	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
150	HỒ THỊ MAU	10/01/2000		x	049*****604	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
151	A BÁI	01/01/1984	x		049*****379	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
152	KA PHU THỊ NGUYỆT	01/01/1992		x	049*****239	Cơ Tu	Thôn Lao Đu			x	x	x	
153	A DẢI	29/12/1987	x		049*****750	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
154	Y CHÍN	27/03/1991		x	049*****126	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
155	A PHIẾT	23/03/1992	x		049*****994	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
156	Y LONG	05/09/2000		x	049*****434	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
157	A SONG DUY	10/09/1994	x		049*****737	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
158	A SONG BA	01/10/1942	x		062*****503	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
159	Y BẨM	01/01/1952		x	062*****813	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
160	Y NGÔI	01/01/1980		x	049*****821	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
161	A SONG GIÁP	02/08/1978	x		062*****463	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
162	A THỢ	15/05/1988	x		049*****991	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
163	A RẤT THỊ THỊNH	06/06/1989		x	049*****265	Cơ Tu	Thôn Lao Đu			x	x	x	

164	A XA	01/01/1970	x		062*****108	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
165	HỒ THỊ BAO	01/01/1971		x	062*****692	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
166	Y LIÊU	09/06/1994		x	049*****597	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
167	Y ÔN	01/01/1949		x	062*****621	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
168	A XIU	05/05/1994	x		049*****682	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
169	HỒ THỊ QUỲNH	22/02/1995		x	049*****545	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
170	A AN	01/03/1993	x		049*****691	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
171	NGUYỄN THỊ LỰA	10/01/1992		x	049*****904	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
172	Y XÁC	14/07/1989		x	049*****658	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
173	A THÔNG	15/03/1996	x		049*****656	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
174	Y THỂ	01/01/1997		x	049*****526	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
175	A THÍM	01/01/1975	x		062*****573	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
176	Y NGHIỆT	01/01/1975		x	062*****901	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
177	A THỨC	02/08/1998	x		049*****663	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
178	Y OANH	22/04/2001		x	049*****674	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
179	PHẠM THỊ THANH TÂM	16/02/1981		x	049*****527	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
180	Y LÀNH	27/10/1999		x	049*****983	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
181	A LƯƠNG	02/09/2000	x		049*****350	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
182	A PHONG	01/01/1956	x		062*****189	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
183	Y NHÂN	01/01/1961		x	062*****575	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
184	Y ÍNH	01/01/1949		x	062*****457	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
185	A XÍA	07/05/1990	x		049*****622	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
186	Y ĐÓNG	05/05/1996		x	049*****881	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
187	A CAO	16/09/1988	x		049*****952	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
188	Y TOÀN	20/09/1988		x	049*****120	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
189	HỒ VĂN DIỆT	03/02/2006	x		049*****854	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
190	Y DỬI	07/06/1978		x	062*****467	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
191	Y THÁNH	27/08/1994		x	049*****247	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
192	HÀ VĂN DƯƠNG	08/02/1985	x		036*****367	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
193	Y BẮC	01/01/1981		x	049*****525	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
194	Y NHÀ	20/11/1990		x	049*****291	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
195	A SONG DÍ	03/09/1988	x		062*****747	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
196	HỒ VĂN NHIN	10/12/1996	x		049*****947	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
197	Y XOAN	07/05/1996		x	049*****239	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
198	Y ĐẨM	15/02/1980		x	062*****096	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	

199	A TIỀN	21/04/1988	x		049*****472	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
200	Y YÊN	05/05/1994		x	049*****946	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
201	A TIẾP	28/03/1992	x		049*****758	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
202	HỒ THỊ VY	09/09/1993		x	049*****777	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
203	A DĨ	28/02/2003	x		049*****982	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
204	A DIỄN	10/06/2007	x		049*****356	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
205	A DỪNG	01/01/1982	x		062*****497	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
206	Y NHIÊN	01/01/1985		x	062*****588	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
207	TRẦN VĂN HẠNH	01/01/1981	x		049*****153	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
208	Y GIANG	05/04/1989		x	049*****087	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
209	NGUYỄN ĐẮC BỬU	12/01/1973	x		049*****424	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
210	Y HIA	15/11/1990		x	049*****201	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
211	Y THƠM	20/10/1997		x	049*****704	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
212	A KHI	05/05/1992	x		062*****357	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
213	Y TỆ	01/01/1973		x	049*****419	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
214	Y THÀ	23/07/1996		x	049*****912	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
215	Y THÁI	01/01/1976		x	049*****556	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
216	A VÂN	09/05/2003	x		049*****238	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
217	VŨ ĐÌNH HIỆP	09/08/1990	x		049*****333	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
218	HỒ THỊ THẨM	15/05/1991		x	049*****550	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
219	HỒ THỊ ĐƯỜNG	01/01/1978		x	049*****595	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
220	HỒ THỊ QUYỀN	26/11/2007		x	049*****813	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
221	HỒ VĂN NIÊN	22/02/1974	x		062*****365	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
222	A HỮU	30/04/1980	x		049*****097	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
223	Y THIỀU	01/01/1981		x	049*****179	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
224	A ĐỒ HỘI	19/01/2001	x		049*****034	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
225	Y HIỆN	31/10/2003		x	049*****834	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
226	A NÔNG	11/07/1992	x		049*****003	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
227	Y THẢO	06/06/1994		x	049*****602	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
228	HÀ VĂN SỰ	04/05/1987	x		049*****849	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
229	TẶNG THỊ NGUYỄN MỸ	04/04/1993		x	049*****429	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
230	Y VŨN	01/01/1953		x	062*****102	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
231	A BREO	01/01/1955	x		062*****110	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
232	Y ƠM	01/01/1955		x	062*****909	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
233	Y THIÊN	01/01/1973		x	062*****278	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	

234	HỒ VĂN ĐẠT	05/06/1997	x		049*****834	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
235	Y DỄ	05/05/2000		x	049*****353	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
236	A QUỶ	26/06/1996	x		049*****423	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
237	A OI	01/01/1954	x		062*****089	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
238	Y NHEO	01/01/1955		x	062*****140	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
239	Y ĐÍ	01/01/1966		x	049*****454	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
240	Y XIU	11/12/1996		x	049*****194	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
241	A SONG DỎ	01/01/1992	x		049*****852	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
242	Y DỄ	10/05/1996		x	049*****644	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
243	A YÊN	10/10/1971	x		049*****192	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
244	Y VĨ	01/01/1970		x	062*****575	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
245	A DIỆP	08/04/1994	x		049*****569	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
246	Y LINH	05/10/1994		x	049*****924	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
247	A NGA	27/09/1995	x		049*****878	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
248	Y THANH	01/06/1994		x	049*****695	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
249	Y DEO	10/03/1997		x	049*****548	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
250	Y DUA	03/09/2000		x	049*****484	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
251	A YẾN	01/01/1968	x		062*****585	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
252	Y DIN	01/01/1971		x	062*****795	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
253	Y VY	18/05/2003		x	049*****599	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
254	A CHEO	01/01/1980	x		062*****074	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
255	Y VẦM	10/12/1985		x	062*****770	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
256	A VŨ	27/08/1992	x		049*****187	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
257	HỒ THỊ THẢO	30/01/1993		x	049*****275	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
258	A ÝA	03/09/1991	x		049*****011	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
259	Y ĐOÁN	05/10/1993		x	062*****546	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
260	HỒ VĂN NẮM	20/02/1975	x		049*****311	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
261	Y GIÃ	01/01/1974		x	049*****019	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
262	HỒ THỊ NƯỚNG	18/10/1997		x	049*****525	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
263	ĐINH THA	05/06/1988		x	049*****978	Cơ Tu	Thôn Lao Đu			x	x	x	
264	A SONG DỪNG	06/06/1985	x		062*****697	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
265	HỒ VĂN KIÊM	13/03/1995	x		049*****691	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
266	Y ÁM	11/11/1996		x	049*****890	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
267	A MÃ	01/01/1954	x		049*****209	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
268	A TẾP	09/06/1994	x		049*****286	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	

269	Y NHƠN	01/01/1959		x	049*****137	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
270	A CHÍ	18/08/1988	x		049*****742	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
271	A THỰC	04/11/1993	x		049*****694	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
272	Y VỚI	01/01/1964		x	049*****944	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
273	NGÔ SỸ HOÀNG	12/01/1980	x		040*****381	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
274	Y BÔNG	01/01/1976		x	049*****812	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
275	NGÔ SỸ HOÀI	17/05/2005	x		049*****827	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
276	A XƯA	30/05/1995	x		049*****672	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
277	HỒ THỊ DU	15/10/1995		x	049*****677	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
278	TÔ XUÂN VĨNH	09/06/1995	x		049*****627	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
279	LÊ THỊ DUNG	20/11/1995		x	052*****962	Chăm	Thôn Lao Đu			x	x	x	
280	HỒ THỊ HIẾU	17/07/1982		x	049*****616	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
281	Y HẬU	25/09/2000		x	049*****521	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
282	A THÁP	16/02/1978	x		062*****210	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
283	A MRAN	01/01/1946	x		062*****717	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
284	Y MING	01/01/1954		x	062*****266	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
285	A RÔN	01/01/1929	x		062*****283	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
286	A THỂ	03/11/1988	x		049*****993	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
287	VI THỊ MIÊN	10/05/1988		x	049*****190	Tày	Thôn Lao Đu			x	x	x	
288	A KY JANG	20/03/2005	x		049*****846	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
289	A XIN	23/09/1993	x		062*****072	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
290	Y HÀ	02/02/1997		x	062*****157	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
291	A TÍN	05/12/1989	x		049*****515	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
292	HỒ THỊ LINH	13/08/1991		x	049*****379	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
293	Y DÁC	01/01/1966		x	062*****015	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
294	A QUÁN	27/09/1993	x		049*****708	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
295	HỒ THỊ LINH	20/06/1995		x	049*****394	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
296	LÊ THỊ TÂM	28/03/1958		x	049*****677	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
297	A BƯỚC	07/07/1995	x		049*****282	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
298	Y TIẾT	10/07/1998		x	049*****617	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
299	A BAN	10/10/1979	x		049*****107	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
300	Y BÔI	04/05/1989		x	049*****796	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
301	A THÀNH	02/12/1992	x		049*****309	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
302	Y HỘI	17/07/1993		x	049*****675	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
303	A ỨT	14/12/1996	x		049*****432	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	

304	NGUYỄN THỊ NGÂN	03/07/1996		x	049*****190	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
305	A NHÂM	15/04/1998	x		049*****838	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
306	HỒ THỊ LỜI	22/03/2001		x	049*****295	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
307	Y BUỒNG	01/01/1977		x	049*****988	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
308	XIÊNG LĂNG CHẴNG	10/08/1996	x		049*****143	Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
309	HỒ THỊ ĐẢNG	20/08/2000		x	049*****636	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
310	A THẮNG	20/12/1979	x		049*****975	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
311	Y THUN	20/02/1982		x	049*****149	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
312	MAI VĂN KHANG	27/07/1962	x		038*****807	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
313	MAI VĂN NINH	13/03/1992	x		038*****877	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
314	CAO THỊ KHẮP	10/10/1965		x	038*****478	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
315	MAI THỊ TRANG	10/10/1987		x	038*****018	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
316	A TOÀNG	05/07/1996	x		049*****129	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
317	HỒ THỊ HÁ	08/10/1997		x	049*****940	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
318	LÊ VĂN THÀNH	15/10/1980	x		049*****226	Kinh	Thôn Lao Đu			x	x	x	
319	Y NHẬT	18/03/1988		x	049*****414	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
320	SONG LĂNG VƯỢT	20/01/1998	x		049*****508	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
321	Y DUỘC	05/12/2000		x	049*****564	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
322	A HOÀI	02/01/2005	x		049*****850	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
323	XIÊNG VĂN PHI	01/06/2000	x		049*****606	Gié-Triêng	Thôn Lao Đu			x	x	x	
324	Y TỶ	01/01/1976		x	049*****445	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
325	A THỦY	25/07/2003	x		049*****973	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
326	HỒ VĂN TINH	15/11/1989	x		049*****796	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
327	HỒ THỊ PHƯA	10/08/2003		x	049*****408	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
328	HỒ VĂN ĐOÀN	29/04/1984	x		049*****055	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
329	HỒ THỊ HỘI	15/08/1987		x	049*****701	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
330	HỒ THỊ HẢI HỒNG	23/01/2007		x	049*****761	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
331	HỒ VĂN TIẾT	18/05/1980	x		049*****351	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
332	HỒ THỊ YẾN	18/05/1984		x	049*****428	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
333	HỒ THỊ MỸ KIỀU	09/06/2006		x	049*****873	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
334	HỒ VĂN THIỂU	08/02/1996	x		049*****072	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
335	HỒ THỊ NGOÂN	18/08/2001		x	049*****583	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
336	HỒ VĂN DỄ	07/06/1988	x		049*****920	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
337	PHẠM THỊ LAI	20/04/1995		x	049*****648	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
338	HỒ THỊ TỶ	01/01/1969		x	049*****340	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	

339	HỒ VĂN LỰC	10/07/2005	x		049*****923	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
340	HỒ THỊ LÊN	02/10/2001		x	049*****496	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
341	HỒ VĂN Y	06/07/1971	x		062*****199	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
342	ĐÌNH VĂN SỪU	05/06/1979	x		049*****001	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
343	HỒ THỊ TÍM	26/10/1988		x	049*****746	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
344	ĐÌNH THIÊN TUẤT	25/09/2006	x		049*****110	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
345	ĐÌNH HỒ NGUYỆT TÂM	30/07/2004		x	049*****098	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
346	HỒ VĂN ĐẰM	01/01/1961	x		062*****111	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
347	HỒ VĂN TÀI	12/01/1982	x		049*****095	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
348	HỒ THỊ TÀNH	17/04/1984		x	049*****050	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
349	HỒ THỊ HÀ	21/07/2005		x	049*****967	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
350	HỒ VĂN CHUÔNG	10/10/1979	x		049*****256	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
351	HỒ THỊ DIỄN	16/08/1982		x	049*****283	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
352	HỒ ĐÌNH NGHĨA	24/09/2000	x		049*****252	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
353	HỒ THỊ LÀNH	07/02/1987		x	049*****704	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
354	HỒ VĂN TẮT	10/09/1987	x		062*****781	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
355	Y LẨM	05/05/1995		x	049*****134	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
356	HỒ THỊ TỌI	01/01/1965		x	062*****928	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
357	HỒ VĂN SỨC	03/07/1986	x		049*****132	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
358	Y NỖ	24/11/1991		x	049*****170	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
359	Y MỒI	20/10/1944		x	062*****320	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
360	XIÊNG LĂNG KHÚT	10/03/1987	x		049*****850	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
361	HỒ THỊ SỬA	29/01/1988		x	049*****053	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
362	HỒ VĂN TIỀN	24/11/1993	x		049*****630	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
363	HỒ THỊ TRƯỜNG	15/09/1997		x	049*****104	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
364	HỒ THỊ XỈU	28/12/1993		x	049*****001	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
365	A THẨM	12/03/1990	x		049*****034	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
366	HỒ THỊ VỖ	03/03/1993		x	049*****891	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
367	HỒ THANH TUẤN	03/03/1999	x		049*****277	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
368	HỒ THỊ NGUYỄN	29/01/1999		x	049*****638	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
369	HỒ VĂN ĐĂNG	18/03/1982	x		049*****485	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
370	HỒ THÁI QUYỀN	24/08/2003	x		049*****416	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
371	HỒ THÁI SƠN	11/07/2005	x		049*****713	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
372	HỒ VĂN TƯỜNG	05/07/1984	x		049*****196	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
373	HỒ THỊ TUYẾT	01/09/1986		x	049*****067	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	

374	HỒ VĂN TỊNH	27/09/2003	x		049*****150	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
375	HỒ VĂN ĐỊNH	07/03/2007	x		049*****051	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
376	HỒ VĂN ĐẠI	01/05/1993	x		049*****716	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
377	Y TÔI	17/09/1997		x	062*****600	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
378	HỒ VĂN TIA	04/06/1987	x		049*****975	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
379	HỒ VĂN MỸ	12/05/1996	x		049*****555	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
380	TRẦN THỊ PHƯƠNG DUNG	25/01/1997		x	049*****507	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
381	HỒ THỊ LAN	05/02/1996		x	049*****773	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
382	A CHIÊN	10/02/1995	x		062*****459	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
383	HỒ VĂN LIÊU	01/01/1955	x		062*****497	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
384	HỒ THỊ BANG	01/01/1958		x	062*****194	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
385	HỒ THỊ MÔN	01/01/1948		x	062*****957	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
386	A TÔI	05/06/1992	x		049*****124	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
387	HỒ THỊ DIỄM	04/01/1994		x	049*****283	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
388	HỒ VĂN MÔI	01/01/1961	x		049*****331	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
389	HỒ THỊ NHÔM	01/01/1952		x	049*****018	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
390	HỒ THỊ TAM	08/08/1996		x	049*****737	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
391	HỒ VĂN TỊ	07/02/2001	x		049*****007	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
392	HỒ THỊ BÈO	15/04/2002		x	049*****434	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
393	HỒ THỊ TỎI	10/05/1962		x	062*****224	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
394	HỒ VĂN TIẾN	26/10/1999	x		049*****998	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
395	HỒ THỊ PHƯƠNG	23/07/1999		x	049*****870	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
396	A LUYẾN	05/05/1997	x		049*****242	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
397	HỒ THỊ PHA	16/06/1997		x	049*****256	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
398	HỒ VĂN XUYỀN	15/06/1984	x		049*****486	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
399	HỒ THỊ ĐÀO	01/01/1986		x	049*****537	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
400	HỒ THÁI NGUYỄN	02/06/2005	x		049*****229	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
401	HỒ THỊ TỎI	06/11/1976		x	049*****805	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
402	HỒ VĂN HOÀNG	10/09/2003	x		049*****901	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
403	HỒ VĂN TUNG	19/08/1993	x		049*****387	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
404	Y PHUN	20/12/1992		x	062*****148	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
405	HỒ VĂN TÝ	17/03/1972	x		049*****257	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
406	HỒ THỊ DUNG	20/08/1974		x	049*****427	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
407	HỒ THANH TIẾN	05/05/2000	x		049*****027	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
408	HỒ THỊ CỬA	13/02/2000		x	049*****517	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	

409	HỒ THỊ DÔNG	01/02/2004		x	049*****631	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
410	HỒ VĂN VINH	15/11/1996	x		049*****065	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
411	HỒ THỊ TOÀN	06/02/1999		x	049*****192	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
412	HỒ VĂN TẾ	12/05/1991	x		049*****260	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
413	HỒ THỊ LẠI	15/06/1994		x	049*****611	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
414	HỒ VĂN DUỘC	15/07/1987	x		049*****878	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
415	HỒ THỊ QUÝ	25/10/1990		x	049*****278	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
416	HỒ THỊ MỎ	01/01/1934		x	049*****464	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
417	HỒ VĂN TƯỚC	19/09/1984	x		049*****388	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
418	HỒ THỊ PHI	15/06/1986		x	049*****374	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
419	HỒ THỊ MINH THU	05/09/2006		x	049*****559	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
420	HỒ VĂN XÍ	09/10/1975	x		049*****881	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
421	HỒ THỊ DIỄN	10/09/1979		x	049*****748	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
422	HỒ VĂN XUÂN	05/03/2008	x		049*****851	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
423	HỒ THỊ NGỌC DẬU	29/10/2000		x	049*****989	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
424	HỒ THỊ HẠNH	18/01/2005		x	049*****098	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
425	HỒ VĂN THÂN	21/09/1999	x		049*****171	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
426	HỒ THỊ BÓC	29/09/2005		x	049*****864	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
427	HỒ VĂN QUÝ	20/10/2002	x		049*****314	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
428	HỒ THỊ MẬU	26/07/2003		x	049*****660	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
429	HỒ VĂN MƠ	13/08/1997	x		049*****776	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
430	HỒ THỊ THỦY	30/03/2003		x	049*****806	Gié-Triêng	Thôn Nước Lang			x	x	x	
	Tổng		199	231						430	430	430	

Tổng số cử tri của khu vực bỏ phiếu là: 430 người; trong đó có: 199 Nam; 231 Nữ.

Cử tri tham gia bầu cử ĐBQH: 430 người;

Cử tri tham gia bầu cử đại biểu HĐND thành phố: 430 người;

Cử tri tham gia bầu cử đại biểu HĐND xã: 430 người;

Danh sách này được lập tại.....ngày.....tháng.....năm 2026.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu của Ủy ban nhân dân)

